

Số: 91/2026/QĐST-HNGĐ

Lào Cai, ngày 06 tháng 5 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 165/2026/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Vũ Ngọc A, sinh ngày 25/9/1988; Số định danh cá nhân: 03608801xxx; địa chỉ: Tổ dân phố T, phường V, tỉnh Lào Cai.

- Bị đơn: Chị Trương Lan P, sinh ngày 13/9/1991; Số định danh cá nhân: 015191004xxx; địa chỉ: Tổ dân phố Đ, phường Y, tỉnh Lào Cai.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2026.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Vũ Ngọc A và chị Trương Lan P
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
  - 2.1 Về nuôi con:

- Giao cho anh Vũ Ngọc A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Vũ Trọng H, sinh ngày 28 tháng 11 năm 2022 cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi.

- Giao cho chị Trương Lan P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Vũ Khánh N, sinh ngày 23 tháng 11 năm 2016 cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi.

Anh Ngọc A, chị P không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2 Về án phí: Anh Vũ Ngọc A phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại biên lai thu ký hiệu: BLTU/26E, số: 0001489 ngày 20/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai. Anh Ngọc A được trả lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 - Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 - Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 1, tỉnh Lào Cai;
- Phòng THADS khu vực 1, tỉnh Lào Cai;
- UBND xã V, tỉnh Lào Cai (GCNKH số 01/2016, ngày 15/01/2016 của UBND xã S, huyện V, tỉnh Yên Bái cũ);
- Đương sự (02);
- Lưu HS, bộ phận HNGĐ, KT.

**THẨM PHÁN**

(đã ký)

**Nguyễn Thị Kim Tuyền**